

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÁ CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM

ĐIỀU LỆ
GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA
LS 2021

HÀ NỘI – NĂM 2021

MỤC LỤC

PHẦN A.....	5
ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT	5
I. TÊN CỦA GIẢI	5
1.1 Tên tiếng Việt.....	5
1.2 Tên giao dịch tiếng Anh	5
1.3 Đơn vị tài trợ.....	5
II. THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ	5
2.1 Ban Điều hành Giải (BĐH Giải).....	5
2.2 Các giám sát và trọng tài.....	5
2.2.1 Giám sát trận đấu (GSTĐ)	5
2.2.2 Giám sát trọng tài (GSTT), trọng tài và trợ lý trọng tài	5
2.3 Các Câu lạc bộ (CLB) tham dự Giải.....	5
2.4 BTC trận đấu, Điều phối viên và Cán bộ truyền thông.....	6
2.4.1 BTC trận đấu	6
2.4.2 Điều phối viên	6
2.4.3 Cán bộ truyền thông	6
III. QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ, THAM DỰ GIẢI	6
3.1 Đối với CLB.....	6
3.2 Đối với huấn luyện viên.....	7
3.3 Đối với cầu thủ.....	7
3.4 Trang phục thi đấu	8
3.4.1 Quy định chung	8
3.4.2 Số lượng.....	8
3.4.3 Màu sắc.....	8
3.4.4 Tên và số trên trang phục thi đấu	8
3.4.5 Quy định về quảng cáo trên trang phục thi đấu	9
3.4.6 Trang phục trong trận đấu.....	9
3.5 Đăng ký thi đấu và hồ sơ đăng ký thi đấu	9
3.5.1 Đăng ký trước mùa giải.....	9
3.5.2 Đăng ký giữa mùa giải:.....	10
3.5.3 Đăng ký trận đấu:.....	11
3.5.4 Hồ sơ đăng ký thi đấu.....	11
IV. CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI ĐẤU.....	12
4.1 Lịch thi đấu	12
4.2 Giờ thi đấu.....	12
4.2.1 Thời gian bắt đầu trận đấu.....	12
4.2.2 Thời gian trận đấu.....	12
4.3 Luật thi đấu và các quy định khác	12
4.4 Phương thức thi đấu, cách tính điểm, xếp hạng.....	13
4.4.1 Phương thức thi đấu.....	13
4.4.2 Cách tính điểm, xếp hạng.....	13
4.5 Các quy định sau khi xếp hạng toàn Giải	14
4.6 Trường hợp CLB rút lui hoặc bị loại khỏi Giải	14
V. CHUẨN BỊ, TỔ CHỨC TRẬN ĐẤU VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC	14
5.1 Quy định về sân thi đấu	14
5.1.1 Tiêu chuẩn chung.....	14
5.1.2 Mặt sân	14
5.1.3 Hệ thống chiếu sáng sân thi đấu.....	14
5.1.4 Hệ thống phòng chức năng	14
5.1.5 Khu vực kỹ thuật và Bàn trọng tài thứ 4	15
5.1.6 Hệ thống phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và phát thanh của SVĐ	15
5.1.7 Một số quy định khác	15
5.2 Sân tập luyện cho CLB khách	15
5.3 Công tác chuẩn bị, tổ chức trận đấu	16
5.3.1 Chuẩn bị sân thi đấu và hệ thống phòng chức năng	16
5.3.2 Công tác chuẩn bị, đảm bảo an ninh-an toàn trận đấu	16
5.3.3 Thời gian chuẩn bị trận đấu của giám sát, trọng tài.....	17
5.3.4 Hợp kỹ thuật trước trận đấu và hoàn thiện công tác chuẩn bị, tổ chức.....	17

5.3.5 Nghi thức, thủ tục tiến hành trận đấu	17
5.3.6 Quy định về hợp báo sau trận đấu	17
5.3.7 Quy định về bóng thi đấu	18
5.3.8 Ghi hình kỹ thuật trận đấu	18
5.3.9 Một số quy định khác	18
VI. CÔNG TÁC Y TẾ, KIỂM TRA DOPING	18
6.1 Trách nhiệm của các CLB	18
6.2 Trách nhiệm của LĐBĐVN	18
VII. QUY ĐỊNH VỀ KỸ LUẬT, KHIẾU NẠI VÀ PHÒNG CHỐNG TIÊU CỰC	19
7.1 Quy định về kỹ luật	19
7.2 Quy định về khiếu nại	19
7.2.1 Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại	19
7.2.2 Đối với các khiếu nại về trận đấu	19
7.3 Quy định về phòng chống tiêu cực	19
PHẦN B	20
TÀI TRỢ, QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG	20
VIII. TÀI TRỢ	20
8.1 Nhà tài trợ	20
8.1.1 Quyền lợi	20
8.1.2 Nghĩa vụ	20
8.2 Trách nhiệm của Công ty VPF	20
8.3 Trách nhiệm của CLB tham dự giải	21
IX. QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG	22
9.1 Bảng quảng cáo trên sân thi đấu	22
9.1.1 Số lượng bảng quảng cáo chính thức	22
9.1.2 Hạng mục quảng cáo khác	22
9.1.3 Kích thước, sơ đồ đặt bảng	22
9.2 Các quy định đối với công tác truyền thông	22
9.2.1 Truyền hình có bản quyền	22
9.2.2 Truyền hình không bản quyền, Phát thanh và Phóng viên ảnh	23
9.2.3 Quy định đối với phóng viên viết	23
9.2.4 Quyền sử dụng hình ảnh giải đấu	23
X. CHẾ ĐỘ THẺ, VÉ	23
10.1 Quy định về số lượng	23
10.1.2 BĐH Giải, trọng tài, giám sát	24
10.1.3 Đội khách	24
10.2 Các quy định phát hành vé	24
PHẦN C	25
CÁC QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH CỦA GIẢI	25
XI. QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG	25
11.1 Giải thưởng xếp hạng toàn Giải	25
11.2 Giải thưởng bình chọn toàn Giải	25
11.3 Giải thưởng bình chọn toàn Giải cho trọng tài	26
11.4 Giải thưởng bình chọn theo tháng	26
XII. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH	26
12.1 Đối với Công ty VPF	26
12.2 Đối với các CLB	26
12.2.2 Nộp lệ phí tham dự Giải	26
12.2.3 Chi phí cho công tác tổ chức trận đấu	27
12.2.4 Tiền phạt	27
PHẦN D	27
QUY ĐỊNH VỀ ÁP DỤNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	27
SƠ ĐỒ ĐẶT BẢNG QUẢNG CÁO TẠI CÁC SVĐ	29

PHẦN A
ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT

I. TÊN CỦA GIẢI

1.1 Tên tiếng Việt

GIẢI BÓNG ĐÁ VÔ ĐỊCH QUỐC GIA LS 2021

(Viết tắt: Giải Bóng đá VĐQG LS 2021)

1.2 Tên giao dịch tiếng Anh

LS V.LEAGUE 1 – 2021

1.3 Đơn vị tài trợ

Tập đoàn LS.

II. THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ

2.1 Ban Điều hành Giải (BDH Giải)

Công ty Cổ phần Bóng đá Chuyên nghiệp Việt Nam (Công ty VPF) ra quyết định thành lập BDH Giải. BDH Giải có thẩm quyền cao nhất trực tiếp quản lý, tổ chức, điều hành, công bố kết quả và giải quyết mọi công việc liên quan đến Giải trên cơ sở tuân thủ Quy chế Bóng đá Chuyên nghiệp (BĐCN) hiện hành và các quy định có liên quan của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN).

2.2 Các giám sát và trọng tài

2.2.1 Giám sát trận đấu (GSTĐ)

- GSTĐ do LĐBĐVN đào tạo và quản lý.
- Phải tham dự khóa tập huấn đầu, giữa mùa giải do LĐBĐVN và Công ty VPF tổ chức.
- Căn cứ kết quả tập huấn, LĐBĐVN sẽ phối hợp với Công ty VPF và BDH Giải lựa chọn danh sách GSTĐ để phân công làm nhiệm vụ tại các trận đấu của Giải.
- GSTĐ làm nhiệm vụ tại các trận đấu do Công ty VPF đề xuất, được LĐBĐVN bổ nhiệm.
- Khi được phân công làm nhiệm vụ, GSTĐ có trách nhiệm tuân thủ các quy định cụ thể tại Quy chế BĐCN hiện hành, Điều lệ Giải và Quy chế tổ chức hoạt động của GSTĐ.

2.2.2 Giám sát trọng tài (GSTT), trọng tài và trợ lý trọng tài

- GSTT, trọng tài và trợ lý trọng tài phải tham dự khóa tập huấn đầu, giữa mùa giải do LĐBĐVN và Công ty VPF tổ chức.
- Các trọng tài và trợ lý trọng tài làm nhiệm vụ tại Giải phải đạt trình độ chuyên môn, thể lực và phải kiểm tra sức khỏe theo quy định.
- Căn cứ kết quả tập huấn, Ban Trọng tài đề xuất và LĐBĐVN bổ nhiệm GSTT, trọng tài, trợ lý trọng tài làm nhiệm vụ tại các trận đấu của Giải.

2.3 Các Câu lạc bộ (CLB) tham dự Giải

Gồm 14 CLB Ngoại hạng sau (xếp theo thứ tự a, b, c):

TT	CLB	TT	CLB
1	Becamex Bình Dương	8	Sài Gòn
2	Dược Nam Hà Nam Định	9	SHB Đà Nẵng
3	Đông Á Thanh Hóa	10	Sông Lam Nghệ An
4	Hà Nội	11	Than Quảng Ninh
5	Hải Phòng	12	TP. Hồ Chí Minh
6	Hoàng Anh Gia Lai	13	Topenland Bình Định
7	Hồng Lĩnh Hà Tĩnh	14	Viettel

2.4 BTC trận đấu, Điều phối viên và Cán bộ truyền thông

2.4.1 BTC trận đấu

- BTC trận đấu do CLB chủ nhà phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương thành lập, chịu trách nhiệm hoàn toàn về công tác tổ chức và đảm bảo an ninh, an toàn tại các trận đấu, quản lý sân thi đấu của CLB trong các trận đấu của Giải.

- BTC trận đấu phải có đầy đủ các đại diện: Lãnh đạo CLB chủ nhà, cán bộ phụ trách chuyên môn, chỉ huy lực lượng công an cấp tỉnh, y tế, tuyên truyền, kiểm soát quân sự và các thành phần khác nếu cần thiết.

- Có trách nhiệm tuân thủ các quy định cụ thể về nhiệm vụ của BTC trận đấu và quy định về an ninh, an toàn trận đấu theo Quy chế BĐCN hiện hành.

2.4.2 Điều phối viên

- Điều phối viên là người chịu trách nhiệm về công tác tổ chức thi đấu của CLB, có kinh nghiệm về công tác tổ chức thi đấu, do CLB trực tiếp quản lý và được lãnh đạo CLB đăng ký bằng văn bản với Công ty VPF trước ngày khai mạc Giải tối thiểu một tháng.

- Phải tham dự khóa tập huấn đầu mùa giải hoặc khóa đào tạo bổ sung do LĐBĐVN và Công ty VPF tổ chức.

- Hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành.

- Điều phối viên CLB có trách nhiệm phối hợp với phòng Tổ chức thi đấu Công ty VPF, BDH Giải trong việc thực hiện triển khai các yêu cầu và nhiệm vụ liên quan đến công tác tổ chức thi đấu của CLB, của giải đấu.

- CLB phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về thái độ và hành vi của Điều phối viên trong quá trình làm nhiệm vụ.

2.4.3 Cán bộ truyền thông

- Cán bộ truyền thông là người phụ trách chuyên môn về công tác truyền thông CLB do CLB trực tiếp quản lý và được Lãnh đạo CLB đăng ký bằng văn bản với Công ty VPF trước ngày khai mạc Giải ít nhất một tháng.

- Phải tham dự khóa tập huấn đầu mùa giải hoặc khóa đào tạo bổ sung do LĐBĐVN và Công ty VPF tổ chức.

- Hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành.

- Cán bộ Truyền thông CLB có trách nhiệm phối hợp cùng Phòng Tài trợ - Truyền thông Công ty VPF trong việc triển khai thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ liên quan đến công tác Tài trợ - Truyền thông của CLB và giải đấu.

- CLB phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về thái độ và hành vi của Cán bộ truyền thông trong quá trình làm nhiệm vụ.

III. QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ, THAM DỰ GIẢI

3.1 Đối với CLB

Các CLB tham dự Giải Bóng đá VĐQG LS 2021 phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Đạt thứ hạng chuyên môn tại mùa giải 2020 theo quy định của Điều lệ Giải, bao gồm: Các CLB có thứ hạng từ 1 đến 13 tại Giải Bóng đá VĐQG LS 2020 và CLB Vô địch tại Giải Bóng đá HNQG LS 2020;

- Là CLB bóng đá chuyên nghiệp, đáp ứng đủ các tiêu chí theo quy định của Quy chế BĐCN hiện hành, được LĐBĐVN cấp phép tham dự Giải bóng đá Vô địch Quốc gia năm 2021;

- Phải có bộ máy điều hành do CLB thành lập, chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; thừa nhận, cam kết thực hiện Điều lệ Giải, Quy chế BĐCN; được LĐBĐVN công nhận là thành viên.

3.2 Đối với huấn luyện viên

3.2.1 Đáp ứng một trong những yêu cầu sau về trình độ chuyên môn

a) Đối với huấn luyện viên trưởng:

- Có bằng tốt nghiệp đại học Thể dục thể thao chuyên sâu bóng đá.

- Có tối thiểu bằng A của Liên đoàn Bóng đá châu Á (AFC) hoặc có giấy chứng nhận năng lực và kinh nghiệm do AFC cấp theo Quy chế Chứng nhận năng lực và kinh nghiệm của AFC.

- Đã bắt đầu khóa đào tạo được LĐBĐVN công nhận, để lấy bằng theo quy định tại đoạn 2 điểm a khoản 3.2.1 mục III;

- Được LĐBĐVN cấp Giấy chứng nhận năng lực trong trường hợp không đạt các yêu cầu nêu tại đoạn 1, đoạn 2 điểm a khoản 3.2.1 mục III nhưng đã từng là huấn luyện viên trưởng của (các) đội bóng đã tham gia các giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam hoặc là huấn luyện viên trưởng của đội tuyển quốc gia trong 05 (năm) năm gần nhất trước khi được bổ nhiệm vào vị trí này.

b) Đối với trợ lý huấn luyện viên:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành thể dục thể thao trở lên.

- Có tối thiểu bằng B của AFC hoặc có giấy chứng nhận năng lực và kinh nghiệm do AFC cấp theo Quy chế Chứng nhận năng lực và kinh nghiệm của AFC.

- Đã bắt đầu khóa đào tạo được LĐBĐVN công nhận, để lấy bằng theo quy định tại đoạn 2 điểm b khoản 3.2.1 mục III;

- Được LĐBĐVN cấp Giấy chứng nhận năng lực trong trường hợp không đạt các yêu cầu nêu tại đoạn 1, đoạn 2 điểm b khoản 3.2.1 mục III nhưng đã từng là trợ lý huấn luyện viên của (các) đội bóng đã tham gia các giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam hoặc là trợ lý huấn luyện viên của đội tuyển quốc gia trong 03 (ba) năm gần nhất trước khi được bổ nhiệm vào vị trí này.

3.2.2 Có hợp đồng lao động với CLB, đảm bảo hồ sơ đăng ký theo đúng quy định của Quy chế BĐCN hiện hành, được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách tham gia giải.

3.3 Đối với cầu thủ

- Là cầu thủ chuyên nghiệp hoặc cầu thủ nghiệp dư (bao gồm đào tạo, tập nghề); có quốc tịch Việt Nam hoặc quốc tịch nước ngoài;

- Tính đến ngày khai mạc giải đã đủ 16 tuổi (tính theo ngày sinh). Nếu đăng ký giữa mùa giải thì tính đến ngày thi đấu trận đầu tiên của lượt về (giai đoạn II);

- CLB có thể đăng ký cầu thủ đang trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của CLB đã được LĐBĐVN chấp thuận. Tuy nhiên, cầu thủ này chỉ được thi đấu khi đã hết hạn kỷ luật;

- Được CLB đưa vào danh sách đăng ký thi đấu theo quy định của Quy chế BĐCN, Điều lệ giải và được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách thi đấu;

- Cầu thủ đăng ký hợp lệ sẽ được Công ty VPF cấp thẻ thi đấu theo mẫu quy định.

***Lưu ý:** Trong bất kỳ trường hợp nào, nếu CLB sử dụng cầu thủ không đủ tư cách tham gia thi đấu thì CLB và cầu thủ đó sẽ bị xử lý theo Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN.

3.4 Trang phục thi đấu

3.4.1 Quy định chung

- Mỗi CLB phải đăng ký tối thiểu 02 bộ trang phục thi đấu (chính và phụ) theo quy định của Công ty VPF.

- Thời hạn đăng ký trước ngày khai mạc Giải chính thức **14 ngày**.

- Việc đăng ký thay đổi màu trang phục thi đấu chính thức chỉ được thực hiện trong giai đoạn chuyển nhượng giữa mùa giải.

- CLB phải mang theo đầy đủ trang phục chính và phụ đến tất cả các trận đấu.

3.4.2 Số lượng

- CLB phải đảm bảo đầy đủ trang phục thi đấu chính và phụ cho tất cả cầu thủ theo danh sách đăng ký.

- Ngoài trang phục chính và phụ, mỗi CLB phải chuẩn bị thêm tối thiểu 03 bộ trang phục thi đấu dự phòng (không tên, không số), trong đó bao gồm 02 bộ dành cho cầu thủ và 01 bộ dành cho thủ môn.

3.4.3 Màu sắc

- Trên 01 bộ trang phục được sử dụng tối đa 04 màu và phải có 01 màu chủ đạo (màu chiếm ưu thế hơn so với các màu còn lại).

- Màu chủ đạo phải được nhìn thấy ở cùng mức độ ở mặt trước và sau của trang phục.

- Trường hợp trang phục sử dụng họa tiết kẻ dọc và kẻ ngang:

+ Nếu sử dụng 02 màu: Được phép sử dụng 02 màu bằng nhau (không cần có màu chủ đạo).

+ Trường hợp sử dụng từ 03 đến 04 màu: Phải có 01 màu chủ đạo.

+ Các họa tiết kẻ dọc hoặc kẻ ngang trên trang phục phải đảm bảo không ảnh hưởng đến thị giác của người nhìn.

- Màu tên và số áo của cầu thủ, màu logo của Giải, logo của CLB và Nhà tài trợ không bị tính vào số lượng màu của trang phục.

- Màu của bộ trang phục chính phải khác biệt và tương phản rõ rệt với màu của bộ trang phục phụ.

- Màu trang phục của thủ môn phải có sự khác biệt rõ rệt với màu trang phục của cầu thủ.

3.4.4 Tên và số trên trang phục thi đấu

- Mỗi CLB chỉ được đăng ký số áo cầu thủ từ 1 đến 99. Cầu thủ mới bổ sung hoặc thay thế ở cả giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của giải đều phải mang số áo khác với các số áo đã đăng ký trước đó.

- Trang phục thi đấu phải in tên và số, sử dụng kiểu chữ và số thông dụng, dễ đọc.

- Màu sắc của số áo:

+ Màu của số áo phải được in với một màu duy nhất, tuyệt đối đảm bảo nguyên tắc tương phản sáng - tối với màu trang phục.

+ Trường hợp vùng in số áo có nhiều màu khác nhau, phải tạo ra một vùng màu nền đơn sắc để in, trừ khi Công ty VPF quyết định rằng việc in số áo trên khu vực nhiều màu này là rõ ràng, dễ đọc, có thể phân biệt được bởi tất cả cầu thủ, khán giả và các phương tiện truyền thông.

- Kích thước, vị trí in tên và số trên trang phục thi đấu:

+ Tên cầu thủ (đặt phía trên số áo) có chiều cao từ 5cm đến 7,5cm;

- + Số áo cầu thủ có chiều cao từ 25cm đến 35cm, in tại vị trí trung tâm của khoảng 2/3 phía trên lưng áo, độ dày của số áo từ 3cm đến 5cm;
- + Khoảng cách từ tên đến số áo từ 4cm - 6cm và không được có bất kỳ hình thức quảng cáo nào trong phạm vi khoảng cách này.
- + Số trên quần cầu thủ (trùng với số áo), đặt ở phía trước, có chiều cao từ 10cm đến 15cm.

3.4.5 Quy định về quảng cáo trên trang phục thi đấu

- Công ty VPF khai thác và đặt logo trên hai tay áo thi đấu. Trong trường hợp vùng đặt Logo trên hai tay áo có nhiều màu khác nhau thì phải tạo một vùng màu nền đơn sắc để in logo.
- Công ty VPF gửi mẫu thiết kế logo, kích thước và mẫu, quy cách sử dụng cho CLB tham dự Giải. CLB có trách nhiệm và chịu chi phí in logo lên trang phục thi đấu theo đúng quy định trong mẫu thiết kế; thay mới các logo nếu bị rách, bẩn.
- Thương hiệu quảng cáo nhà tài trợ của CLB được đặt ở những vị trí không ảnh hưởng đến những vị trí Nhà tài trợ của Công ty VPF.
- Nhãn hiệu của hãng sản xuất quần áo, huy hiệu hoặc biểu trưng của CLB, diện tích không được quá 80cm² và phải gắn đúng vị trí quy định trên áo.

3.4.6 Trang phục trong trận đấu

- Cầu thủ mặc trang phục không đúng với quy định không được thi đấu.
- Trong mỗi trận đấu, hai CLB sẽ mặc bộ trang phục chính đã đăng ký với Công ty VPF. Nếu có sự trùng nhau về màu trang phục, thì CLB chủ nhà được ưu tiên chọn trang phục chính. Trường hợp màu áo chính của CLB khách trùng với màu áo thủ môn của CLB chủ nhà thì CLB chủ nhà phải thay áo thủ môn khác màu.
- Tất cả thành viên phục vụ trong trận đấu phải mặc trang phục khác màu với màu của hai CLB và trọng tài. Khi có sự bất đồng về màu trang phục thì GSTĐ là người quyết định cuối cùng.
- Thành viên CLB làm nhiệm vụ trong khu vực kỹ thuật không được mang các trang thiết bị quảng cáo và sử dụng trang phục của các hãng cạnh tranh với hãng tài trợ độc quyền của Giải; trang phục không được có những hình ảnh, câu chữ khiếm nhã, thô tục hay có nội dung xâm phạm danh dự, uy tín của CLB/CLB khác, hoặc Công ty VPF, LĐBĐVN.

3.5 Đăng ký thi đấu và hồ sơ đăng ký thi đấu

3.5.1 Đăng ký trước mùa giải

3.5.1.1 Số lượng:

Trong danh sách đăng ký đầu mùa giải, mỗi CLB được đăng ký tối đa 10 quan chức, cán bộ (bao gồm cả HLV); **tối đa 30 cầu thủ hoặc tối thiểu 20 cầu thủ**, trong đó có:

- Tối thiểu 20 cầu thủ có hợp đồng cầu thủ chuyên nghiệp;
- Tối đa 05 cầu thủ có hợp đồng đào tạo, tập nghề (nếu có);
- Tối đa 03 **cầu thủ nước ngoài**;
- Tối đa 01 cầu thủ Việt Nam gốc nước ngoài;
- Tối thiểu 03 thủ môn.

*** Riêng đối với 03 CLB Viettel, Hà Nội và Sài Gòn - Đại diện bóng đá Việt Nam tham dự các giải đấu cấp CLB do AFC tổ chức năm 2021:**

CLB được phép đăng ký tối đa 04 cầu thủ nước ngoài có tên trong danh sách đăng ký thi đấu tại giải AFC năm 2021; trong đó, có tối thiểu 01 cầu thủ nước ngoài quốc tịch thuộc một Liên đoàn thành viên của AFC.

3.5.1.2 Thời hạn đăng ký:

- Danh sách đăng ký và toàn bộ hồ sơ đăng ký thi đấu phải được gửi về Công ty VPF và LDBĐVN, muộn nhất vào **17:00 ngày 02/01/2021**. Nếu CLB không gửi đúng thời hạn sẽ không được tham dự Giải.

- Thời hạn cuối cùng để CLB bổ sung tài liệu còn thiếu trong hồ sơ về tư cách cầu thủ và HLV, **muộn nhất vào 17h00 ngày 08/01/2021**.

- Các CLB được thay thế hoặc bổ sung tối đa 03 cầu thủ nước ngoài, muộn nhất vào **17:00 ngày 13/01/2021**, với điều kiện 03 cầu thủ này phải có đầy đủ hồ sơ đăng ký thi đấu theo quy định tại Điều lệ này (giấy chuyển nhượng quốc tế (ITC) đối với cầu thủ nước ngoài đã được đăng ký với Liên đoàn Bóng đá Quốc gia khác trước khi đăng ký cho LDBĐVN thực hiện theo quy định về địa vị pháp lý và chuyển nhượng cầu thủ của FIFA).

- Các CLB được thay thế tối đa 03 cầu thủ nước ngoài, muộn nhất vào 15:00 ngày trước ngày thi đấu 01 ngày tại trận đấu thuộc vòng đấu thứ 3 của CLB tại Giải, với điều kiện 03 cầu thủ này đã có giấy chuyển nhượng quốc tế (ITC) và có đầy đủ hồ sơ đăng ký thi đấu theo quy định tại Điều lệ này.

3.5.2 Đăng ký giữa mùa giải:

3.5.2.1 Thời gian: Theo các thông báo cụ thể của LDBĐVN và BDH Giải (không dài quá 04 tuần).

3.5.2.2 Thay thế: Mỗi CLB được thay thế tối đa 03 cầu thủ.

3.5.2.3 Bổ sung: Những CLB chưa đăng ký chính thức đủ 30 cầu thủ hợp lệ ở Giai đoạn 1 sẽ được quyền bổ sung tối đa 05 cầu thủ ở Giai đoạn 2; số lượng cầu thủ của CLB sau khi bổ sung tối đa là 30 cầu thủ.

- CLB có thể thay thế hoặc bổ sung cầu thủ nhiều đợt khác nhau trong khoảng thời gian đăng ký giữa mùa giải.

- Tổng số cầu thủ nước ngoài tối đa sau khi thay thế hoặc bổ sung vẫn đảm bảo đúng theo số lượng quy định tại mục 3.5.1.1.

- Kể từ ngày đầu tiên của thời gian đăng ký giữa mùa giải, các cầu thủ đã đủ điều kiện thay thế hoặc bổ sung sẽ được thi đấu ngay sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký.

3.5.2.4 Đối với 03 CLB Viettel, Hà Nội và Sài Gòn - Đại diện bóng đá Việt Nam tham dự các giải đấu cấp CLB do AFC tổ chức năm 2021:

a) Bổ sung:

- Trường hợp đến thời gian đăng ký giữa mùa giải, CLB vẫn tiếp tục thi đấu tại các giải đấu năm 2021 do AFC tổ chức:

Số lượng cầu thủ nước ngoài tối đa sau khi được CLB bổ sung tại Giai đoạn 2 vẫn phải đảm bảo theo quy định tại mục 3.5.1.1.

- Trường hợp đến thời gian đăng ký giữa mùa giải, CLB không còn thi đấu tại các giải đấu năm 2021 do AFC tổ chức:

+ CLB được bổ sung tối đa 03 cầu thủ nước ngoài nếu tại Giai đoạn 1 chưa đăng ký cầu thủ nước ngoài.

+ CLB được bổ sung tối đa 02 cầu thủ nước ngoài nếu tại Giai đoạn 1 đã đăng ký 01 cầu thủ nước ngoài.

+ CLB được bổ sung tối đa 01 cầu thủ nước ngoài nếu tại Giai đoạn 1 đã đăng ký 02 cầu thủ nước ngoài.

+ CLB không được bổ sung cầu thủ nước ngoài nếu tại Giai đoạn 1 đã đăng ký 03 hoặc 04 cầu thủ nước ngoài.

b) Thay thế:

- Mỗi CLB chỉ được thay thế tối đa 03 cầu thủ nước ngoài trong tổng số tối đa 03 cầu thủ được thay thế tại Giai đoạn 2.

Số lượng và tiêu chuẩn cầu thủ nước ngoài sau khi thay thế hoặc bổ sung của các CLB vẫn đảm bảo đúng theo quy định tại mục 3.5.1.1.

3.5.3 Đăng ký trận đấu:

3.5.3.1 Trong mỗi trận đấu, CLB được quyền đăng ký:

- Tối đa 09 quan chức (bao gồm HLV);
- Tối đa 20 cầu thủ (11 cầu thủ chính thức, 09 cầu thủ dự bị), trong đó có tối thiểu 02 thủ môn.

*** Riêng đối với 03 CLB Viettel, Hà Nội và Sài Gòn:**

- Chỉ được đăng ký tối đa 03 trong số 04 cầu thủ nước ngoài trong danh sách tối đa 20 cầu thủ đăng ký trận đấu.

- Tại những trận đấu mà các CLB này có cầu thủ nước ngoài phải nghỉ thi đấu do bị thẻ phạt (03 thẻ vàng, 01 thẻ đỏ) hoặc do bị kỷ luật theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN, thì CLB chỉ được đăng ký cầu thủ nước ngoài thi đấu theo số lượng như sau:

+ Nếu có 01 cầu thủ nước ngoài bị nghỉ thi đấu: CLB chỉ được đăng ký tối đa 02 cầu thủ nước ngoài trong danh sách tối đa 20 cầu thủ đăng ký trận đấu.

+ Nếu có 02 cầu thủ nước ngoài bị nghỉ thi đấu: CLB chỉ được đăng ký tối đa 01 cầu thủ nước ngoài trong danh sách tối đa 20 cầu thủ đăng ký trận đấu.

+ Nếu có 03 cầu thủ nước ngoài bị nghỉ thi đấu: CLB không được đăng ký cầu thủ nước ngoài trong danh sách tối đa 20 cầu thủ đăng ký trận đấu.

3.5.3.2 Trong mỗi trận đấu, CLB chỉ được phép thay thế **tối đa 05 cầu thủ trong 03 lần thay** (thực hiện theo Thông tư số 21, ngày 18/12/2020 của Hội đồng Luật Quốc tế - IFAB).

3.5.3.3 Trong mọi thời điểm của trận đấu, mỗi CLB được phép sử dụng tối đa **03 cầu thủ** nước ngoài thi đấu trên sân.

3.5.4 Hồ sơ đăng ký thi đấu

3.5.4.1 Hồ sơ thi đấu:

CLB tham dự giải hoàn tất Hồ sơ đăng ký thi đấu theo mẫu, gửi về Công ty VPF và LĐBĐVN, cụ thể như sau:

a) Các Hồ sơ gửi về Công ty VPF:

- Danh sách đăng ký quan chức, cán bộ, HLV và cầu thủ;
- Hai quyển sổ đăng ký thi đấu;
- Cam kết đảm bảo an ninh, an toàn trận đấu;
- Cam kết chống tiêu cực và chấp hành Luật, Quy chế BĐCN, Quy định về Kỷ luật và Điều lệ giải của CLB và của từng cầu thủ

- Đăng ký trang phục thi đấu;

- File ảnh cá nhân cỡ 3x4 mới nhất;

- Địa chỉ e-mail, số điện thoại của CLB, lãnh đạo CLB.

b) Các hồ sơ gửi về LĐBĐVN:

- Danh sách đăng ký quan chức, cán bộ, HLV và cầu thủ;
- Phiếu đăng ký HLV trưởng, trợ lý HLV, cầu thủ;
- Bản sao thẻ căn cước/chứng minh nhân dân và hộ chiếu của từng thành viên còn thời hạn ít nhất 01 năm;
- Hợp đồng giữa CLB với HLV và cầu thủ;

- Giấy khám sức khỏe của từng cầu thủ (bao gồm cả chụp chiếu lồng ngực) do bệnh viện đa khoa cấp tỉnh trở lên xác nhận đủ sức khỏe để thi đấu bóng đá chuyên nghiệp;

- Đề nghị cấp ITC đối với cầu thủ nước ngoài mới (nếu có);
- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực giấy phép lao động đối với người nước ngoài (quan chức, HLV và cầu thủ);

- Bản sao có công chứng hoặc chứng thực bằng cấp của huấn luyện viên;
- Bản gốc hoặc sao có công chứng/chứng thực văn bản thỏa thuận chuyên nhượng hoặc cho mượn giữa CLB hiện thời, CLB mới và HLV, cầu thủ (trường hợp chuyển nhượng hoặc cho mượn).

- Bản gốc hoặc bản sao có công chứng/ chứng thực Biên bản thanh lý hợp đồng hoặc hợp đồng đã hết hạn giữa HLV, cầu thủ với CLB trước đây (trường hợp chuyển đến từ CLB khác).

3.5.4.2 Gửi hồ sơ:

- Tất cả hồ sơ phải được gửi bằng bản gốc về Công ty VPF, phòng Pháp lý và Tư cách cầu thủ của LĐBĐVN theo quy định tại khoản 1 điều 35 Quy chế BĐCN đúng thời hạn quy định tại Điều lệ này.

- Các tài liệu, hồ sơ CLB gửi qua email chỉ có giá trị đăng ký tạm thời.

IV. CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI ĐẤU

4.1 Lịch thi đấu

- Các CLB thi đấu theo lịch thi đấu chính thức do Công ty VPF ban hành.

+ Khai mạc Giải: Chính thức ngày **16/01/2021**.

+ Kết thúc Giải: Theo Lịch thi đấu do Công ty VPF Ban hành.

- Trong quá trình tiến hành Giải, ngày, giờ thi đấu do BDH Giải và Công ty VPF quyết định.

- BDH Giải và Công ty VPF có thể thay đổi Lịch thi đấu của một số trận đấu để đảm bảo lịch thi đấu của các đội tuyển Quốc gia, lịch truyền hình trực tiếp hoặc trong các trường hợp cần thiết khác.

- Lịch thi đấu ban hành mới có hiệu lực thay thế lịch thi đấu trước đó.

4.2 Giờ thi đấu

4.2.1 Thời gian bắt đầu trận đấu

Đảm bảo quy định:

- Từ **17h00**.

- Công ty VPF sắp xếp lịch thi đấu phù hợp với kế hoạch truyền thông, truyền hình của giải đấu trên cơ sở đăng ký của các CLB.

- Hai vòng đấu cuối của mỗi Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2 (ở cả Nhóm A và Nhóm B), thực hiện thi đấu cùng giờ. Tuy nhiên, tùy thuộc vào tình hình thực tế diễn biến của giải đấu, BDH Giải có thể quyết định thời gian thi đấu theo tính chất chuyên môn của từng trận đấu.

- Nếu có sự điều chỉnh về giờ thi đấu, BDH Giải sẽ thông báo cụ thể.

4.2.2 Thời gian trận đấu

- Mỗi trận đấu gồm 02 hiệp, mỗi hiệp 45 phút tính từ thời điểm trọng tài thổi còi bắt đầu hiệp đấu cho đến khi trọng tài thổi còi kết thúc hiệp đấu.

- Thời gian nghỉ giữa hai hiệp đấu là 15 phút, được tính từ thời điểm trọng tài thổi còi kết thúc hiệp 1 cho đến khi trọng tài thổi còi bắt đầu hiệp 2.

4.3 Luật thi đấu và các quy định khác

- Áp dụng luật thi đấu bóng đá của IFAB (Hội đồng liên đoàn Bóng đá Quốc tế) hiện hành.

- Áp dụng Quy chế BĐCN, Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN và những bổ sung, sửa đổi mới nhất của các văn bản này do LĐBĐVN ban hành.

4.4 Phương thức thi đấu, cách tính điểm, xếp hạng

4.4.1 Phương thức thi đấu

Các CLB thi đấu 2 Giai đoạn theo hình thức thi đấu vòng tròn 1 lượt ở mỗi giai đoạn để tính điểm, xếp hạng:

- Giai đoạn 1: Căn cứ kết quả điểm số, xếp hạng sau 13 vòng đấu để thực hiện phân nhóm A và B cho Giai đoạn 2.

- Giai đoạn 2:

+ Nhóm A: Bao gồm 6 CLB, có vị trí xếp hạng từ 1 đến 6.

+ Nhóm B: Bao gồm 8 CLB, có vị trí xếp hạng từ 7 đến 14.

*Lưu ý: Số điểm mà CLB đạt được tại Giai đoạn 1 sẽ được tính vào tổng điểm xếp hạng của CLB đó khi thi đấu ở Giai đoạn 2 đối với cả Nhóm A và Nhóm B

4.4.2 Cách tính điểm, xếp hạng

4.4.2.1 Cách tính điểm

- CLB thắng : 03 điểm
- CLB hoà : 01 điểm
- CLB thua : 0 điểm

4.4.2.2 Xếp hạng Giai đoạn 1:

a) Căn cứ tổng số điểm của mỗi CLB đạt được sau khi kết thúc Giai đoạn 1, thực hiện xếp hạng để phân nhóm Giai đoạn 2.

b) Nếu có từ hai CLB trở lên bằng điểm nhau, trước hết, tính các chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong giai đoạn 1 theo thứ tự:

- Hiệu số giữa tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.

CLB có chỉ số cao hơn xếp trên.

c) Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, sẽ tiếp tục xét số điểm được tính căn cứ trên số thẻ vàng, thẻ đỏ CLB đó nhận khi kết thúc Giai đoạn 1, cụ thể như sau:

- 1 thẻ vàng tính một (1) điểm;
- 1 thẻ đỏ (do nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng 1 trận đấu) tính ba (3) điểm;
- 1 thẻ đỏ trực tiếp tính ba (3) điểm;
- 1 thẻ vàng và 1 thẻ đỏ trực tiếp trong cùng 1 trận đấu tính bốn (4) điểm.

CLB nào có điểm thẻ thấp hơn sẽ được xếp trên.

d) Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, tổ chức bốc thăm để xác định CLB xếp trên.

4.4.2.3 Xếp hạng giai đoạn 2:

a) Tính tổng số điểm của mỗi CLB đạt được tại cả 2 giai đoạn để xếp hạng ở từng nhóm A và B

b) Nếu trong một nhóm có từ hai CLB trở lên bằng điểm nhau, xét các chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong cả 2 giai đoạn theo thứ tự:

- Hiệu số giữa tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua.
- Tổng số bàn thắng.

CLB có chỉ số cao hơn xếp trên.

c) Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, sẽ tiếp tục xét số điểm được tính căn cứ trên tổng số thẻ vàng, thẻ đỏ CLB đó nhận sau khi kết thúc Giai đoạn 2 (bao gồm cả tổng số thẻ của Giai đoạn 1), cụ thể như sau:

- 1 thẻ vàng tính một (1) điểm;
- 1 thẻ đỏ (do nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng 1 trận đấu) tính ba (3) điểm;
- 1 thẻ đỏ trực tiếp tính ba (3) điểm;

- 1 thẻ vàng và 1 thẻ đỏ trực tiếp trong cùng 1 trận đấu tính bốn (4) điểm.
CLB nào có điểm thẻ thấp hơn sẽ được xếp trên.

d) Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, tổ chức bốc thăm để xác định CLB xếp trên.

4.5 Các quy định sau khi xếp hạng toàn Giải

- CLB xếp hạng nhất nhóm A sau khi kết thúc Giai đoạn 2 là CLB Vô địch, tiếp đến là CLB giải Nhì, CLB giải Ba, CLB xếp thứ 4... đến CLB xếp thứ 6.
- CLB xếp hạng nhất nhóm B sau khi kết thúc Giai đoạn 2 là CLB xếp thứ 7 toàn Giải, tiếp đến là CLB xếp thứ 8, CLB xếp thứ 9... đến CLB xếp thứ 14.
- CLB Vô địch sẽ được tham dự trận đấu Siêu Cúp Quốc gia 2021.
- Các CLB đạt thứ hạng cao tại Giải được đại diện bóng đá Việt Nam tham dự giải bóng đá cấp CLB năm 2022 do AFC tổ chức với điều kiện đáp ứng đầy đủ yêu cầu về cấp phép, được LDBĐVN và AFC chấp thuận.
- CLB xếp thứ 14 trong bảng xếp hạng toàn Giải sẽ phải xuống thi đấu tại Giải bóng đá hạng Nhất Quốc gia năm 2022.
- CLB xếp thứ 13 sẽ thi đấu trận Play-off với CLB xếp thứ 2 tại Giải bóng đá hạng Nhất Quốc gia năm 2021 để xác định CLB được quyền thi đấu tại Giải bóng đá Vô địch Quốc gia năm 2022.

4.6 Trường hợp CLB rút lui hoặc bị loại khỏi Giải

Nếu trong quá trình tiến hành Giải, có CLB tự ý rút lui hoặc bị loại khỏi Giải:

- CLB đó phải chuyển xuống thi đấu tại giải bóng đá hạng Ba từ năm 2022 và phải chịu hình thức kỷ luật theo Quy định kỷ luật của LDBĐVN.
- BDH Giải và Công ty VPF báo cáo LDBĐVN để quyết định số lượng CLB xuống thi đấu ở giải hạng Nhất năm 2022 cho phù hợp.
- Về kết quả thi đấu: Toàn bộ kết quả thi đấu về điểm số và bàn thắng (nếu có) giữa CLB này với các CLB khác đều bị huỷ bỏ.

V. CHUẨN BỊ, TỔ CHỨC TRẬN ĐẤU VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC

5.1 Quy định về sân thi đấu

Mỗi CLB phải đăng ký với Công ty VPF một sân vận động (SVD) để sử dụng làm sân nhà, thi đấu trong suốt quá trình tiến hành Giải. CLB chỉ được phép thay đổi sân thi đấu khi được sự chấp thuận của Công ty VPF.

Sân thi đấu CLB đăng ký phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

5.1.1 Tiêu chuẩn chung

- Sức chứa: Tối thiểu 10.000 (mười nghìn) khán giả.
- Kích thước: Đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật bóng đá.

5.1.2 Mặt sân

- Cỏ tự nhiên, mọc phủ đều, được lu phẳng và chăm sóc đúng quy định.
- Trường hợp CLB sử dụng sân cỏ nhân tạo làm sân thi đấu, sân phải đủ tiêu chuẩn của FIFA và được sự chấp thuận của Công ty VPF.

5.1.3 Hệ thống chiếu sáng sân thi đấu

Sân thi đấu yêu cầu phải có hệ thống đèn chiếu sáng tối thiểu 900 (chín trăm) lux, nguồn cung cấp điện ổn định và phải có nguồn dự phòng để phục vụ thi đấu.

- Trường hợp sân không có hệ thống đèn chiếu sáng hoặc hệ thống chiếu sáng không đảm bảo, CLB phải đăng ký sân khác đủ tiêu chuẩn và phải được sự chấp thuận của Công ty VPF.

5.1.4 Hệ thống phòng chức năng

Sân thi đấu phải được bố trí đầy đủ hệ thống phòng chức năng với các trang, thiết bị theo quy định, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, cụ thể:

- Phòng thay đồ cho từng CLB phải trang bị: đèn chiếu sáng, phòng tắm, nhà vệ sinh, bàn, ghế, bàn chải, tủ khóa hoặc móc treo, 02 giường mát-xa, máy điều hòa nhiệt độ và quạt điện.

- Phòng giám sát và trọng tài phải trang bị: đèn chiếu sáng, phòng tắm, nhà vệ sinh, bàn, ghế, tủ khóa, đường truyền internet, máy vi tính và máy in.

- Phòng (hoặc cabin) dành riêng cho truyền hình trên khu vực khán đài A phải được vệ sinh sạch sẽ và trang bị bàn ghế, tivi, nguồn điện...

- Phòng y tế đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị sơ cấp cứu (first Aid), phòng vệ sinh, tủ lạnh có nước uống giải khát...

- Phòng an ninh (nếu có): Có hệ thống trang thiết bị để theo dõi mọi diễn biến trên sân và trên khán đài.

- Phòng họp kỹ thuật: Bố trí sắp xếp theo đúng quy định, hướng dẫn của Công ty VPF.

- Phòng họp báo: Tối thiểu 30 chỗ ngồi với đầy đủ phương tiện phục vụ họp báo và trang trí, sắp xếp theo đúng quy định, hướng dẫn của Công ty VPF.

5.1.5 Khu vực kỹ thuật và Bàn trọng tài thứ 4

- Khoảng ngồi cho hai CLB trong Khu vực kỹ thuật và Bàn trọng tài thứ 4 phải có mái che bằng mica hoặc tấm lợp đủ độ cứng.

- Khoảng ngồi cho CLB trong Khu vực kỹ thuật đủ tối thiểu 18 chỗ ngồi.

5.1.6 Hệ thống phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và phát thanh của SVĐ

- Sân thi đấu phải trang bị đầy đủ các thiết bị, dụng cụ PCCC, được kiểm tra định kỳ có xác nhận của Phòng Cảnh sát PCCC cấp tỉnh, thành phố, đảm bảo hoạt động hữu hiệu khi có sự cố xảy ra.

- Sân phải có hệ thống phát thanh, đảm bảo mọi vị trí trong sân đều nghe rõ và được bố trí gần nơi điều hành của Ban tổ chức trận đấu.

5.1.7 Một số quy định khác

- Công ty VPF sẽ kiểm tra các sân theo các tiêu chuẩn quy định; nếu có những khiếm khuyết cần khắc phục thì phải hoàn tất chậm nhất là 07 ngày trước ngày tổ chức trận đấu đầu tiên.

- Trường hợp sân của CLB không đủ tiêu chuẩn, hoặc bị kỷ luật đình chỉ việc tổ chức thi đấu tại sân nhà, hoặc không đảm bảo các điều kiện để chuẩn bị, tổ chức trận đấu do ảnh hưởng của các nguyên nhân khách quan như thiên tai, thời tiết..., CLB phải tự liên hệ sân khác và phải được Công ty VPF cho phép CLB sử dụng làm sân nhà. Trong trường hợp khác, Công ty VPF sẽ quyết định địa điểm thay thế, CLB phải chấp hành.

- Trước ngày khai mạc Giải, Ban tổ chức trận đấu phải đăng ký khu vực riêng biệt trên khán đài cho cổ động viên của hai câu lạc bộ với BDH Giải.

- Tại hai vòng đấu cuối của Giai đoạn 2 (thi đấu cùng giờ), trường hợp hai đội bóng cùng đăng ký một sân thi đấu và cùng có lịch thi đấu trên sân nhà trong cùng một vòng đấu, thì đội có thứ hạng cao hơn sau khi kết thúc Giai đoạn 1 sẽ được ưu tiên sử dụng sân thi đấu đó làm sân nhà. CLB có thứ hạng thấp hơn phải đăng ký một sân thi đấu khác đủ tiêu chuẩn để làm sân nhà và được sự chấp thuận Công ty VPF.

5.2 Sân tập luyện cho CLB khách

CLB chủ nhà chịu trách nhiệm chi phí và bố trí sân tập luyện cho CLB khách trong những ngày trước trận đấu, cụ thể:

- CLB chủ nhà phải có trách nhiệm bố trí 01 buổi tập miễn phí trên sân thi đấu chính thức với thời gian ít nhất là 60 phút, trùng với thời gian thi đấu.

- Trường hợp sân thi đấu là sân cỏ nhân tạo, phải bố trí cho CLB khách tập luyện miễn phí ít nhất 02 buổi tập miễn phí trước trận đấu; mỗi buổi ít nhất 90 phút.

- CLB chủ nhà có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện cho các buổi tập luyện chính thức của CLB khách theo tiêu chuẩn như ngày thi đấu: Bố trí lực lượng bảo vệ an ninh, phòng thay đồ, cột cờ góc, cắt cỏ, kẻ sân, căng lưới, bật đèn ...

- Nếu CLB khách có nhu cầu tổ chức buổi tập chính thức theo hình thức tập kín hoặc thay đổi thời gian buổi tập khác với thời gian quy định, CLB khách phải đăng ký với GSTĐ, thông báo cụ thể với BTC trận đấu muộn nhất 01 ngày trước ngày tập luyện và được sự thống nhất của BTC trận đấu.

- CLB chủ nhà tạo điều kiện, hỗ trợ CLB khách được tập luyện 01 buổi miễn phí tại sân phụ (nếu CLB khách có nhu cầu), thời gian ít nhất là 60 phút.

- GSTĐ là người quyết định cuối cùng về các điều kiện và kế hoạch tổ chức buổi tập chính thức trên sân thi đấu của các đội bóng căn cứ vào tình hình thực tiễn và đăng ký của CLB khách. Trong một số trường hợp, để đảm bảo điều kiện về chất lượng mặt sân cho ngày thi đấu, GSTĐ có thể quyết định việc không tổ chức buổi tập trên sân chính, đề nghị CLB chủ nhà và BTC trận đấu sắp xếp địa điểm tập luyện thay thế phù hợp, các CLB phải chấp hành.

5.3 Công tác chuẩn bị, tổ chức trận đấu

5.3.1 Chuẩn bị sân thi đấu và hệ thống phòng chức năng

Trước mỗi trận đấu, BTC trận đấu, CLB chủ nhà có trách nhiệm triển khai công tác chuẩn bị, đảm bảo các hạng mục sân thi đấu như sau:

- Thực hiện rà soát chỉnh trang, dọn dẹp vệ sinh toàn bộ các khu vực trong, ngoài sân, hệ thống các phòng chức năng và trên các khu vực khán đài, đảm bảo sạch, đẹp, trang bị đầy đủ các hạng mục theo quy định tại Mục 5.1 của Điều lệ.

- Cắt cỏ, lu sân, tưới nước mặt cỏ (nếu thời tiết nắng) và phải hoàn thành 3 tiếng trước giờ thi đấu. Các đường giới hạn phải được kẻ đậm, rõ nét bằng sơn trắng.

- Cầu môn đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng quy định của Luật, được căng lưới chắc chắn; cột giữ lưới phải được sơn màu khác hoàn toàn với màu cầu môn.

- Thực hiện kiểm tra hệ thống dàn đèn chiếu sáng SVĐ, đảm bảo hoạt động tốt, chuẩn bị nguồn điện dự phòng phục vụ thi đấu, đảm bảo tính ổn định, loại bỏ sự cố.

5.3.2 Công tác chuẩn bị, đảm bảo an ninh-an toàn trận đấu

- Trước mỗi trận đấu, BTC trận đấu, CLB chủ nhà có trách nhiệm rà soát, dự báo đánh giá tình hình tính chất trận đấu; kịp thời chuẩn bị các phương án và lực lượng, phương tiện đảm bảo an ninh, an toàn cho toàn bộ các thành viên tham dự trận đấu (thành viên CLB/BTC trận đấu, cầu thủ 2 CLB, tổ GSTT, quan chức, khán giả, cổ động viên) đảm bảo đúng quy định, phù hợp và hiệu quả. Tuân thủ nghiêm các quy định tại Điều 50 Quy chế BĐCN hiện hành về công tác chuẩn bị, đảm bảo an ninh an toàn cả trước, trong và sau trận đấu.

- BTC trận đấu phải bố trí tối thiểu 01 xe phòng cháy chữa cháy và 02 xe cứu thương với đầy đủ các thiết bị chuyên dụng kèm theo, có mặt thường trực tại SVĐ từ trước trận đấu 120 phút cho đến khi toàn 2 đội bóng, GSTT và khán giả, CĐV đã rời sân ra về an toàn sau khi trận đấu kết thúc.

- Các lối ra, vào sân vận động phải đảm bảo đủ rộng, thông thoáng, đảm bảo để khán giả ra vào được nhanh chóng, thuận lợi và an toàn;

- Trong bất kể tình huống nào, BTC trận đấu cũng phải có phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tổ trọng tài và các nhóm cổ động viên khi ra về (qua địa giới của tỉnh, thành).

- CLB khách phải thông báo cho BTC trận đấu thời gian đến và rời khỏi địa phương, nơi ở, phương tiện di chuyển để BTC trận đấu bố trí lực lượng bảo vệ khi cần thiết.

5.3.3 Thời gian chuẩn bị trận đấu của giám sát, trọng tài

- Muộn nhất **12h00 của ngày trước ngày thi đấu 02 ngày**: GSTĐ được phân công làm nhiệm vụ phải có mặt tại địa phương diễn ra trận đấu.

- Bắt đầu từ **14h00 của ngày có mặt tại địa phương diễn ra trận đấu**: Tiến hành công tác kiểm tra, chuẩn bị tổ chức cho trận đấu.

- Muộn nhất **12h00 của ngày trước ngày thi đấu 01 ngày**: Các thành viên tổ trọng tài và GSTT được phân công làm nhiệm vụ phải có mặt tại địa phương diễn ra trận đấu.

5.3.4 Họp kỹ thuật trước trận đấu và hoàn thiện công tác chuẩn bị, tổ chức

- **15h00 của ngày trước ngày diễn ra trận đấu 01 ngày**: Họp kỹ thuật trước trận đấu.

- BTC trận đấu có trách nhiệm tổ chức Họp kỹ thuật đảm bảo đầy đủ các thành phần dự họp theo quy định, gồm có: Các giám sát, trọng tài, đại diện của hai đội bóng (Trưởng đoàn và một huấn luyện viên), Trưởng hoặc Phó Ban tổ chức trận đấu, đại diện công an phụ trách an ninh, đại diện y tế, Điều phối viên, Cán bộ truyền thông và các thành viên liên quan khác (nếu có)

- Tại cuộc họp kỹ thuật trước trận đấu, ngoài những nội dung phải triển khai theo quy định hiện hành, GSTĐ phải tổng hợp, thông báo, thống nhất yêu cầu và những hạng mục còn thiếu sót, tồn tại trong công tác chuẩn bị cần được khắc phục, hoàn thiện trước trận đấu; hoàn thiện biên bản có xác nhận đầy đủ của đại diện BTC trận đấu hoặc CLB, gửi về BDH Giải **trước 19h00 cùng ngày**.

- Tất cả các hạng mục chuẩn bị tổ chức trận đấu phải được hoàn thiện chậm nhất trước giờ thi đấu 120 phút; đồng thời, GSTĐ cùng đại diện BTC trận đấu phải tiến hành rà soát, kiểm tra lại toàn bộ công tác chuẩn bị, xác nhận tình trạng khắc phục những thiếu sót, tồn tại đã nêu tại biên bản họp kỹ thuật trước trận đấu. Sau khi kết thúc trận đấu, GSTĐ hoàn thiện biên bản xác nhận công tác chuẩn bị trận đấu và các phát sinh (nếu có) trong trận đấu (có đầy đủ xác nhận của lãnh đạo đại diện BTC trận đấu hoặc lãnh đạo CLB), gửi về BDH Giải cùng hồ sơ báo cáo sau trận đấu.

- Các BTC trận đấu và CLB có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp cùng với tổ giám sát, trọng tài làm nhiệm vụ tiến hành đầy đủ công tác kiểm tra, chuẩn bị tổ chức trận đấu theo quy định.

5.3.5 Nghi thức, thủ tục tiến hành trận đấu

5.3.5.1 Nghi thức trận đấu:

- Trận đấu khai mạc giải được thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Công ty VPF và BDH Giải.

- Nghi thức ra sân trước, giữa và sau trận đấu được thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Công ty VPF và BDH Giải.

5.3.5.2 Các thủ tục trước mỗi trận đấu (tính đến giờ thi đấu):

Theo quy định cụ thể của Quy chế BĐCN hiện hành và hướng dẫn của Công ty VPF, BDH Giải.

5.3.6. Quy định về họp báo sau trận đấu

Huấn luyện viên trưởng của CLB hoặc người được Huấn luyện viên trưởng ủy quyền làm nhiệm vụ thay thế tại trận đấu, phải chấp hành quy định về tham dự họp báo sau trận đấu. Các trường hợp Huấn luyện viên không chấp hành, sẽ bị xử lý theo Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN

5.3.7 Quy định về bóng thi đấu

- Công ty VPF cung cấp bóng **Động Lực** cho các CLB sử dụng trong việc thi đấu và tập luyện.

5.3.8 Ghi hình kỹ thuật trận đấu

- Các BTC trận đấu, CLB chủ nhà triển khai công tác ghi hình kỹ thuật trận đấu theo hướng dẫn cụ thể của Công ty VPF.

- Khi trận đấu có những diễn biến bất ngờ như: cầu thủ bị chấn thương; cầu thủ, quan chức CLB phản ứng Trọng tài; các hiện tượng đốt pháo sáng, đồ vật bị ném xuống sân thi đấu... Yêu cầu các máy quay ghi hình đầy đủ diễn biến sự việc.

- Khi có thời tiết mưa bão, các máy ghi hình phải được che chắn, điều chỉnh để đảm bảo chất lượng.

- Các kỹ thuật viên cần kiểm tra kỹ trước khi bấm máy (Focus, độ nét, cháy sáng, cân bằng trắng...); đồng thời tập trung quay hình theo sát tình huống bóng và diễn biến trận đấu.

5.3.9 Một số quy định khác

5.3.9.1 Quy định sử dụng thiết bị điện tử, truyền thông và hoạt động trong khu vực kỹ thuật: Áp dụng luật thi đấu bóng đá của IFAB, quy định của Quy chế BĐCN, Điều lệ Giải và những bổ sung, sửa đổi mới nhất của LĐBĐVN (nếu có).

5.3.9.2 Tất cả các thành viên là quan chức, cán bộ, huấn luyện viên, cầu thủ của hai CLB và các thành viên làm nhiệm vụ, phục vụ tại trận đấu không được hút thuốc khi đến sân thi đấu hoặc làm nhiệm vụ trong ngày diễn ra trận đấu.

5.3.9.3 Quy định tạm dừng, tạm hoãn và tổ chức tiếp hoặc tổ chức lại trận đấu: Theo quy định cụ thể của Quy chế BĐCN hiện hành.

5.3.9.4 Các quyết định của BDH Giải được thể hiện dưới hình thức thông báo gửi tới các thành viên tham gia Giải. Các thành viên tham gia Giải có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các thông báo của BDH Giải.

VI. CÔNG TÁC Y TẾ, KIỂM TRA DOPING

LĐBĐVN phối hợp với Viện Khoa học hình sự Bộ Công An, Ban Y học và các cơ quan chức năng có thẩm quyền tiến hành kiểm tra y tế, chất gây nghiện, doping đối với các cầu thủ của các CLB tham dự Giải.

6.1 Trách nhiệm của các CLB

6.1.1 Đảm bảo cho các cầu thủ của đội mình được thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra y tế, có giấy chứng nhận sức khỏe theo quy định tiêu chuẩn cầu thủ tham dự giải; cam kết không sử dụng các chất cấm (ma túy, gây nghiện, doping....) trong quá trình tham dự Giải.

6.1.2 Giáo dục, quản lý và nghiêm cấm cầu thủ của đội mình sử dụng các chất cấm. Những CLB có cầu thủ bị phát hiện sử dụng chất cấm sẽ không được phép bổ sung cầu thủ mới thay thế vị trí đó; đồng thời, phải chịu trách nhiệm liên đới với tư cách là đơn vị trực tiếp quản lý và sử dụng cầu thủ đó.

6.2 Trách nhiệm của LĐBĐVN

6.2.1 Thành lập đoàn kiểm tra đảm bảo chuyên môn, tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ hoặc ngẫu nhiên.

6.2.2 Lên kế hoạch chi tiết, đảm bảo công tác kiểm tra y tế - doping tại Giải Bóng đá VĐQG LS 2021 được thực hiện một cách chính xác, hiệu quả và tiết kiệm.

6.2.3 Trong quá trình Giải diễn ra, LĐBĐVN tiến hành kiểm tra định kỳ hoặc ngẫu nhiên tại một số CLB. Những trường hợp bị phát hiện có sử dụng các chất cấm, cầu thủ sẽ ngay lập tức bị cấm thi đấu và bị xử lý theo Quy định Kỷ luật của LĐBĐVN và của FIFA.

VII. QUY ĐỊNH VỀ KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI VÀ PHÒNG CHỐNG TIÊU CỰC

7.1 Quy định về kỷ luật

- Ban Kỷ luật LDBĐVN hoạt động độc lập với BDH Giải, có đầy đủ thẩm quyền xử lý vi phạm của tất cả các thành viên tham dự Giải trong suốt quá trình tiến hành Giải.

- Văn bản áp dụng: Quy định về kỷ luật của LDBĐVN.

- Hiệu lực của quyết định kỷ luật và thẻ phạt vẫn có giá trị thực thi đối với cầu thủ chuyển sang thi đấu ở CLB khác khi những hình thức kỷ luật này vẫn còn hiệu lực, nhưng không có giá trị đối với cầu thủ mới thay thế vào vị trí đó.

7.2 Quy định về khiếu nại

7.2.1 Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Thủ tục khiếu nại và giải quyết khiếu nại đối với quyết định kỷ luật, quyết định giải quyết tranh chấp tại giải tuân thủ các quy định cụ thể trong Chương V - Giải quyết khiếu nại của Quy định về kỷ luật của LDBĐVN.

7.2.2 Đối với các khiếu nại về trận đấu

7.2.2.1 Không được khiếu nại đối với các quyết định của trọng tài trong trận đấu về: Bàn thắng hay không bàn thắng, việt vị hay không việt vị, phạt đền hay không phạt đền.

7.2.2.2 Mọi khiếu nại về các vấn đề khác (ngoài điểm 7.2.2.1) đều phải lập thành văn bản và gửi tới BDH Giải thông qua GSTĐ chậm nhất 2 tiếng sau khi trận đấu kết thúc; GSTĐ phải báo cáo cho BDH Giải ngay sau khi nhận được khiếu nại.

7.2.2.3 Nếu khiếu nại không có căn cứ hoặc không đúng quy định, Ban Kỷ luật LDBĐVN sẽ xem xét và có thể có hình thức xử lý đối với CLB khiếu nại.

7.3 Quy định về phòng chống tiêu cực

7.3.1 Các CLB có trách nhiệm đảm bảo công tác quản lý, giáo dục và nâng cao nhận thức cho quan chức, cán bộ, cầu thủ, và các thành viên khác không để xảy ra các hiện tượng, hành vi tiêu cực (móc ngoặc, nhường điểm, dàn xếp trận đấu...) trong quá trình tham dự Giải.

7.3.2 Tất cả các thành viên tham dự Giải có trách nhiệm hợp tác với LDBĐVN, Công ty VPF, BDH Giải, cơ quan an ninh để phát hiện và nỗ lực tham gia chống các hiện tượng tiêu cực xảy ra.

7.3.3 Khi phát hiện các dấu hiệu, hiện tượng, hành vi tiêu cực của các cá nhân và tập thể trong quá trình tham dự Giải, các thành viên có trách nhiệm liên lạc, thông báo kịp thời về BDH Giải, Công ty VPF, LDBĐVN và bộ phận chức năng của Liên đoàn bóng đá châu Á (AFC) qua các địa chỉ Email info@vpf.vn, thidau@vpf.vn, mcreports2020@gmail.com và integrity@the-afc.com.

PHẦN B

TÀI TRỢ, QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG

VIII. TÀI TRỢ

8.1 Nhà tài trợ

8.1.1 Quyền lợi

- Nhà tài trợ gắn tên giải được quyền quảng bá độc quyền trong các hoạt động tuyên truyền, họp báo, đặt bảng quảng cáo và hoạt động thương mại khác liên quan đến giải bóng đá.

- Nhà tài trợ gắn tên giải được treo các băng rôn cổ động có logo của giải, logo Nhà tài trợ và logo Công ty VPF tại các vị trí mặt tiền sân, trên khán đài hoặc các công ra vào sân (kích thước phù hợp với sân) và nội dung trên các băng rôn, phướn do Công ty VPF phê duyệt.

- Logo nhà tài trợ chính được gắn trên áo thi đấu của tất cả các cầu thủ tham gia Giải theo kích thước, vị trí quy định cụ thể trong phần trang phục thi đấu (mục 3.4.5).

- Logo giải gắn tên nhà tài trợ chính, Logo các nhà tài trợ của giải được in lên tất cả các hạng mục quảng cáo: Banner, phướn đường phố, áo trẻ em dặt tay, backdrop phòng họp báo, backdrop phỏng vấn nhanh, bảng chữ A trong nghi thức chào cờ, cửa hầm ra sân, bục để bóng, vé, bảng chữ A nhỏ trên bàn phòng họp báo... Số lượng và thiết kế các hạng mục này do Công ty VPF phê duyệt.

- Trên trang phục trẻ em dặt tay ở tất cả các trận đấu của giải, logo các Nhà tài trợ được đặt tại 3 vị trí: Hai bên tay áo và bụng áo. Các logo khác của CLB khai thác không được làm ảnh hưởng đến vị trí đặt các logo này.

- Nhà tài trợ được tổ chức trò chơi, các sự kiện mang tính giao lưu trong thời gian trước trận đấu, nghỉ giải lao, nhưng không ảnh hưởng đến giờ thi đấu của hiệp 2.

- Nhà tài trợ chính và các nhà tài trợ khác của giải được quyền đặt quầy quảng cáo sản phẩm, dịch vụ miễn phí trong khuôn viên sân thi đấu; vị trí và kích thước do BDH Giải và BTC trận đấu quy định.

- Nhà tài trợ bóng thi đấu chính thức của Giải được độc quyền quảng cáo bóng thi đấu.

8.1.2 Nghĩa vụ

- Đảm bảo các hoạt động tiếp thị, quảng cáo, giao lưu và hoạt động khác của nhà tài trợ trên sân vào thời điểm trước, trong, nghỉ giữa hai hiệp và sau trận đấu phải theo đúng quy định của Luật, Điều lệ và Quy chế BĐCN.

- Nhà tài trợ không được dùng ảnh hưởng của mình can thiệp vào các hoạt động chuyên môn hoặc làm thay đổi, sai lệch kết quả trận đấu. Nếu bị phát hiện, nhà tài trợ sẽ bị xử lý theo các quy định có liên quan.

8.2 Trách nhiệm của Công ty VPF

- Cung cấp mẫu logo của nhà tài trợ, kích thước, số lượng, thiết kế các hạng mục quảng cáo và sơ đồ đặt bảng quảng cáo trên sân cho các CLB trước khi khai mạc Giải.

- Cung cấp hồ sơ xin cấp phép quảng cáo trên sân của Công ty VPF và nhà tài trợ cho các CLB.

- Cung cấp bóng tập luyện, thi đấu cho các CLB 30 ngày trước khi mùa giải khai mạc và bắt đầu lượt về.

- Cung cấp cho các CLB các loại trang phục đã được in sẵn logo Công ty VPF: Y tế, nhật bóng, trẻ em rước cờ và áo bib khác màu cho đội ngũ nhật bóng.

8.3 Trách nhiệm của CLB tham dự giải

- CLB không được khai thác tài trợ với các nhãn hàng và ngành hàng cạnh tranh với Nhà tài trợ chính, kể từ ngày Công ty VPF ban hành văn bản thông báo về Nhà tài trợ chính của Giải.

- CLB không được phép quảng cáo hoặc sử dụng các loại bóng thi đấu và khởi động khác với nhãn hiệu bóng Động Lực do công ty VPF cung cấp.

- Chịu trách nhiệm chi phí, sản xuất, lắp đặt, sử dụng và bảo quản tất cả các hạng mục quảng cáo (banner, phướn, vé, trang phục, bảng quảng cáo trên sân vận động...) theo đúng kích thước, mẫu, số lượng, sơ đồ vị trí của Công ty VPF quy định.

Một số lưu ý:

+ Đối với banner, phướn đường phố phục vụ công tác truyền thông trước mỗi trận đấu quy định cụ thể:

Banner: Tối thiểu 05 chiếc treo trước trận đấu tối thiểu 1 ngày tại khu vực quanh sân.

Phướn: Tối thiểu 30 chiếc, nếp cứng 4 cạnh hoặc khung, treo quanh khu vực đường phố dẫn vào sân vận động, khu vực cửa sân, khu vực bán vé.

(Phân thông tin trận đấu theo từng Vòng, CLB dán bằng decan PP hoặc bạt Hiflex để đảm bảo thẩm mỹ).

+ Đối với Banner chào mừng giải đấu: Treo chính giữa và trên cao của khán đài B (CLB có thể điều chỉnh kích thước, vị trí cho phù hợp với điều kiện thực tế của sân).

+ Đối với backdrop hộp báo sau trận đấu, backdrop phòng vấn nhanh: Bố trí nhân sự lắp đặt backdrop phòng vấn nhanh trước mỗi cuộc phỏng vấn nhanh được thực hiện trên sân hoặc khi có yêu cầu của BDH Giải.

- Trong trường hợp CLB không khai thác hết các vị trí bảng quảng cáo trên sân, các vị trí trống của CLB phải được thay thế bằng bảng có in logo hoặc tên CLB. Các CLB bắt buộc phải đảm bảo sản xuất và lắp đặt đủ số lượng bảng trên sân theo quy định (82 bảng); các bảng kê sát nhau theo đúng sơ đồ đặt biển quảng cáo.

- **CLB có trách nhiệm thay định kỳ tất cả các bảng quảng cáo trước khi bắt đầu giai đoạn 2 của Giải;** đồng thời, rà soát, thay mới các bảng quảng cáo và các hạng mục quảng cáo không đạt yêu cầu chung (bị bẩn, phai màu, rách, hỏng...) trong suốt quá trình Giải diễn ra. Các chi phí liên quan do CLB chi trả.

- Chịu trách nhiệm hoàn tất thủ tục và đóng lệ phí (nếu có) cho công tác quảng cáo theo hồ sơ xin cấp phép do Công ty VPF và Nhà tài trợ cung cấp.

- Hỗ trợ Đài truyền hình bản quyền thực hiện công tác sản xuất trực tiếp trận đấu trước và trong ngày diễn ra trận đấu về các công việc như: Khảo sát lắp đặt thiết bị, di chuyển ra vào sân, bàn ghế, nguồn điện...

- Gửi báo cáo nhanh Tài trợ - Truyền thông chậm nhất trong vòng 01 giờ sau khi kết thúc buổi Họp kỹ thuật trước trận đấu và gửi báo cáo hoàn thiện sau khi kết thúc chậm nhất 1 ngày về địa chỉ email info@vpf.vn. Các hình ảnh sử dụng trong báo cáo phải đảm bảo chất lượng và được trình bày theo đúng mẫu quy định của Công ty VPF.

- Đối với các trận đấu được Công ty VPF và BDH Giải chọn để tổ chức **Lễ khai mạc chính** hoặc **Lễ trao giải**, đội chủ nhà có trách nhiệm chi phí, chuẩn bị công tác khánh tiết, hậu cần đầy đủ và cụ thể theo chương trình BDH Giải thông báo, đảm bảo đầy đủ, đúng nghi lễ và trang trọng.

- Các ấn phẩm của CLB phát hành, các kênh thông tin chính thống của CLB phải đưa đầy đủ tên Giải và Logo Giải.

- Sử dụng và phát hành đúng mẫu vé bán và vé mời theo thiết kế do Công ty VPF cung cấp.

IX. QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG

9.1 Bảng quảng cáo trên sân thi đấu

9.1.1 Số lượng bảng quảng cáo chính thức

- Bảng tên giải đấu: 02 bảng Vòng 1.
- CLB chủ nhà: 40 bảng, trong đó gồm:
 - 32 bảng Vòng 1.
 - 08 bảng Vòng 2.
- Công ty VPF: 40 bảng, trong đó gồm:
 - 22 bảng Vòng 1
 - 16 bảng Vòng 2
 - 02 bảng chữ A nhỏ sau 2 cầu môn.

9.1.2 Hạng mục quảng cáo khác

Ngoài số lượng bảng quảng cáo chính thức quy định tại mục 9.1.1, các CLB được phép khai thác thêm một số các hạng mục quảng cáo sau:

- Các bảng quảng cáo vòng 2 ở vị trí phía trước khu vực khán đài C, D (sau 2 cầu môn).

- Quảng cáo trên khu vực kỹ thuật.
- Quảng cáo bằng tấm bạt khổ lớn trên các khán đài.
- Quảng cáo trên nóc và cạnh cửa hầm ra sân.

Tuy nhiên, những CLB có nhu cầu và điều kiện khai thác các hạng mục trên, phải gửi bộ hồ sơ đăng ký (bao gồm mẫu thiết kế, quy cách sản xuất, vị trí lắp đặt) và thực hiện theo hướng dẫn của Công ty VPF.

9.1.3 Kích thước, sơ đồ đặt bảng

- Tất cả các bảng quảng cáo tại vòng 1, vòng 2 và loại hình quảng cáo khác sử dụng trong khuôn viên dưới mặt sân thi đấu phải đúng kích thước quy định là chiều cao 01m, chiều dài 05m. Những bảng, phong quảng cáo quá kích cỡ trên không được đặt trong khuôn viên dưới mặt sân thi đấu.

- Bảng quảng cáo vòng 1 thống nhất trên tất cả các sân đấu theo thiết kế khung chữ A, hai mặt. Bảng quảng cáo vòng 2 (một mặt) phải được treo/đặt cao hơn so với bảng quảng cáo vòng 1 tối thiểu 70 cm.

- Các bảng tại vòng 1 bên phía khán đài A được kê lấy gốc từ đường biên ngang và cách đường biên dọc tối thiểu 3m.

- Vị trí cụ thể: Theo sơ đồ do Công ty VPF ban hành, đính kèm Điều lệ giải.

9.2 Các quy định đối với công tác truyền thông

9.2.1 Truyền hình có bản quyền

- Bản quyền truyền hình các trận đấu tại Giải Bóng đá VĐQG LS 2021 thuộc về Công ty VPF. Chỉ Công ty VPF mới có quyền thương thảo và ký kết các hợp đồng Bản quyền truyền hình hoặc uỷ quyền cho các đối tác của Công ty VPF ký hợp đồng bản quyền truyền hình trên các phương tiện truyền thông với các đối tác liên quan tới tất cả các trận đấu của Giải.

- Phóng viên của Đài truyền hình có bản quyền truyền hình trực tiếp trận đấu (theo thông báo lịch truyền hình trực tiếp trước vòng đấu của BDH Giải), khi đến địa phương phải liên hệ với các BTC trận đấu thực hiện thủ tục đổi thẻ và nhận áo bib bản quyền truyền hình để tác nghiệp. Sau trận đấu, BTC trận đấu có trách nhiệm thu hồi áo bib và trả lại thẻ cho Phóng viên. Những trường hợp không chấp hành, BTC trận đấu sẽ báo cáo BDH Giải và Công ty VPF có hình thức xử lý phù hợp.

- Được phép bố trí máy quay hoạt động trên đường chạy với tối đa 02 phóng viên truyền hình/01 máy quay, đảm bảo không ảnh hưởng tới công tác tổ chức thi đấu.

Vị trí đặt máy ghi hình không được làm cản trở các cán bộ, trọng tài, CLB làm nhiệm vụ tại trận đấu hoặc che lấp tầm nhìn của khán giả. Nếu máy ghi hình có chân cao thì phải đặt ngang với bàn trọng tài thứ 4; nếu máy ghi hình có chân thấp sát mặt sân thì được đặt trước bàn trọng tài thứ 4.

- Được tổ chức phỏng vấn, bình luận không quá 05 (năm) phút, tại khu vực được bố trí backdrop Phỏng vấn nhanh ở thời gian trước trận đấu, giờ nghỉ giữa hai hiệp và sau khi kết thúc trận đấu.

- Khi trọng tài và hai CLB làm thủ tục trước trận đấu, phóng viên truyền hình bản quyền được di chuyển về khu trung tâm của đường chạy để tác nghiệp, nhưng không được vào mặt sân thi đấu, ngoại trừ trường hợp đặc biệt đã trao đổi với BTC trận đấu trước đó.

9.2.2 Truyền hình không bản quyền, Phát thanh và Phóng viên ảnh

- Phải đeo thẻ và mặc áo bib riêng (đúng loại) do Công ty VPF cung cấp.

- Được di chuyển về khu trung tâm của đường chạy để tác nghiệp nhưng không được vào mặt sân thi đấu khi trọng tài và hai CLB làm thủ tục trước trận đấu. Sau đó, phải di chuyển ngay về phía sau dãy băng quảng cáo ở hai đường biên ngang trước khi bóng lăn - là khu vực tác nghiệp của Truyền hình không bản quyền, Phát thanh và Phóng viên ảnh trong suốt trận đấu (lưu ý: không làm che băng quảng cáo).

- Không được tham gia phỏng vấn trên sân, mọi việc phỏng vấn có liên quan được tiến hành trong phòng họp báo hoặc khu vực phỏng vấn nhanh (nếu có).

- Không được vào khu vực kỹ thuật của hai CLB và mặt sân thi đấu trong giờ thi đấu, giờ nghỉ giữa hai hiệp và sau khi kết thúc trận đấu. Riêng phóng viên ảnh của Công ty VPF (mặc áo bib riêng do Công ty cung cấp), được phép hoạt động trên đường chạy và quanh khuôn viên sân thi đấu, đảm bảo không ảnh hưởng tới công tác tổ chức trận đấu.

- Không được sử dụng đèn flash, không được di chuyển sang phía cầu môn đối diện khi trận đấu đang diễn ra.

9.2.3 Quy định đối với phóng viên viết

- Chỉ các phóng viên viết có thẻ do Công ty VPF cấp mới được vào sân tác nghiệp.

- Các phóng viên viết chỉ được tác nghiệp tại khu vực riêng trên khán đài, không được di chuyển xuống sân thi đấu (bao gồm cả đường chạy) trong suốt thời gian diễn ra trận đấu. Kết thúc trận đấu, Phóng viên viết được phép di chuyển về phòng họp báo sau trận đấu.

- Phỏng vấn của các phóng viên viết sau trận đấu sẽ được tiến hành trong phòng họp báo tại sân thi đấu hoặc tại khu vực phỏng vấn nhanh (nếu có).

9.2.4 Quyền sử dụng hình ảnh giải đấu

- Công ty VPF có quyền sử dụng tất cả các hình ảnh liên quan đến giải đấu trong các hoạt động truyền thông, tài trợ và các hoạt động chung khác của giải đấu và của Công ty.

- Các Nhà tài trợ của Giải có quyền sử dụng tất cả các hình ảnh liên quan đến giải đấu trong các hoạt động truyền thông.

X. CHẾ ĐỘ THẺ, VÉ

10.1 Quy định về số lượng

10.1.1 Công ty VPF và Nhà tài trợ của Giải

- CLB có trách nhiệm cung cấp tổng cộng là 70 vé mời/1 trận đấu cho Công ty VPF và các Nhà tài trợ của Giải, trong đó bao gồm:

+ 16 vé VIP khán đài A;

+ 54 vé tốt khán đài A.

- Các CLB chịu trách nhiệm in ấn theo đúng thiết kế và chuyển toàn bộ vé mời trên sử dụng cho cả mùa giải (70 vé x số trận đấu sân nhà) về Công ty VPF và BDH Giải trước ngày Khai mạc Giải.

10.1.2 BDH Giải, trọng tài, giám sát

- 2 vé mời khán đài A/người;
- 10 vé mua khán đài A/người.

10.1.3 Đội khách:

- 40 vé mời khu A;
- 80 vé mua khu A.

10.2 Các quy định phát hành vé

Công tác phát hành vé tại tất cả các trận đấu của Giải thuộc trách nhiệm của các CLB chủ nhà. Trong quá trình thực hiện, BTC trận đấu các CLB phải tuân thủ đúng các quy định sau:

- Thời gian, địa điểm và phương thức bán vé phải được thông báo trước trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Bảo đảm an toàn, trật tự trong công tác tổ chức bán vé.

- CLB phải bán vé đúng giá in trên vé quy định cho mọi đối tượng, không được nâng giá vé trong suốt mùa giải.

- CLB khách phải đăng ký số lượng vé của mình với BTC trận đấu chậm nhất 07 (bảy) ngày trước khi diễn ra trận đấu để CLB chủ nhà phải tiếp nhận và giải quyết. CLB chủ nhà có quyền quyết định kế hoạch phân bổ và số lượng vé cho CLB khách một cách phù hợp tùy theo tính chất, tình hình thực tiễn của từng trận đấu.

- Không được phép phát hành số lượng vé vượt sức chứa của sân.

- Trong trường hợp không bán vé, vẫn phải phát hành vé mời; đồng thời, BTC trận đấu phải bố trí đủ lực lượng an ninh để kiểm soát số lượng khán giả vào sân, thực hiện đúng các quy định của Quy chế BĐCN về an ninh an toàn đối với BTC trận đấu; đảm bảo số lượng khán giả không được vượt quá sức chứa của sân, đồng thời phải có biện pháp thống kê chính xác số lượng khán giả đến sân.

- Phải in vé mời, vé bán theo mẫu của Công ty VPF.

- Hình ảnh trên vé không được có những quảng cáo cạnh tranh với các ngành hàng độc quyền của các Nhà tài trợ của Giải.

PHẦN C
CÁC QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH CỦA GIẢI

XI. QUY ĐỊNH GIẢI THƯỞNG

Giải Bóng đá VĐQG LS 2021 sẽ bao gồm các giải thưởng với cơ cấu và mức thưởng cụ thể như sau:

11.1 Giải thưởng xếp hạng toàn Giải

TT	Thứ hạng CLB	Phần thưởng	Tiền thưởng
1	CLB Vô địch	- Cúp; - HC Vàng (1 bộ - 40 chiếc); - Bảng danh vị.	3.000.000.000đ
2	CLB Giải Nhì	- HC Bạc (1 bộ - 40 chiếc); - Bảng danh vị.	1.500.000.000đ
3	CLB Giải Ba	- HC Đồng (1 bộ - 40 chiếc); - Bảng danh vị.	750.000.000đ

11.2 Giải thưởng bình chọn toàn Giải

T T	Giải thưởng	Phần thưởng	Tiền thưởng	Tiêu chí /Phương thức bầu chọn
1	CLB đoạt Giải phong cách	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	200.000.000đ	Theo văn bản hướng dẫn
2	Đội hình tiêu biểu của Giải	- Bảng danh vị	10.000.000đ /Cầu thủ	
3	CLB có thành tích tốt nhất mùa giải trong công tác đào tạo trẻ	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	20.000.000đ	
4	BTC trận đấu tốt nhất mùa giải	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	20.000.000đ	
5	CLB có mặt sân thi đấu tốt nhất mùa giải	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	20.000.000đ	
6	HLV xuất sắc nhất Giải	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	20.000.000đ	
7	Cầu thủ xuất sắc nhất Giải	Kỷ niệm chương	20.000.000đ	
8	Cầu thủ trẻ xuất sắc nhất Giải	Kỷ niệm chương	20.000.000đ	
9	Bàn thắng đẹp nhất Giải	Kỷ niệm chương	20.000.000đ	
10	Cầu thủ xuất sắc nhất của CLB	Kỷ niệm chương	10.000.000đ Cầu thủ/CLB	
11	Hội CĐV CLB có nhiều hoạt động tích cực trong mùa giải	Bảng danh vị	20.000.000đ/ Hội CĐV/ CLB	

11.3 Giải thưởng bình chọn toàn Giải cho trọng tài

TT	Giải thưởng	Phần thưởng	Tiền thưởng	Tiêu chí /Phương thức bầu chọn
1	Giải Vàng trọng tài xuất sắc	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	30.000.000đ	Theo văn bản hướng dẫn
2	Giải Bạc trọng tài xuất sắc	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	20.000.000đ	
3	Giải Đồng trọng tài xuất sắc	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	15.000.000đ	
4	Giải Vàng trợ lý trọng tài xuất sắc	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	20.000.000đ	
5	Giải Bạc trợ lý trọng tài xuất sắc	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	15.000.000đ	
6	Giải Đồng trợ lý trọng tài xuất sắc	- Bảng danh vị - Kỷ niệm chương	10.000.000đ	

11.4 Giải thưởng bình chọn theo tháng

TT	Giải thưởng	Phần thưởng	Tiền thưởng	Tiêu chí /Phương thức bầu chọn
1	CLB xuất sắc nhất tháng	- Kỷ niệm chương	30.000.000đ	Theo văn bản hướng dẫn
2	HLV xuất sắc nhất tháng	- Kỷ niệm chương	5.000.000đ	
3	Cầu thủ xuất sắc nhất tháng	- Kỷ niệm chương	5.000.000đ	
4	Bàn thắng đẹp nhất tháng	- Kỷ niệm chương	5.000.000đ	
5	Khán giả may mắn chương trình Bình chọn bàn thắng đẹp nhất tháng		5.000.000đ	

XII. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH

12.1 Đối với Công ty VPF

12.1.1 Chịu trách nhiệm chi đầy đủ tiền giải thưởng cho các tập thể và cá nhân đoạt giải theo Quy định về giải thưởng của Điều lệ này thông qua CLB (CLB có trách nhiệm khấu trừ và nộp các khoản thuế có liên quan vào Ngân sách theo quy định của Nhà nước).

12.1.2 Chi phí ăn, ở, di chuyển và tiền phụ cấp làm nhiệm vụ đối với thành viên BDH Giải, giám sát, trọng tài và các thành viên khác (có văn bản quy định riêng).

12.1.3 Các chi phí cho công tác tập huấn, chuyên môn, truyền thông, hội họp, khai mạc, bế mạc và tổng kết Giải...

12.2 Đối với các CLB

12.2.1 Đóng góp cổ phần (hoặc ký quỹ) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VPF để trở thành thành viên.

12.2.2 Nộp lệ phí tham dự Giải

- Mỗi CLB nộp lệ phí tham dự Giải là 525.000.000đ (Năm trăm hai mươi lăm triệu đồng chẵn), đã bao gồm VAT 5%, chia làm 2 đợt:

+ **Đợt 1:** 315.000.000đ (Ba trăm mười lăm triệu đồng chẵn), nộp trước ngày khai mạc Giải

+ **Đợt 2:** 210.000.000đ (Hai trăm mười triệu đồng chẵn), nộp trước ngày bắt đầu Giai đoạn 2 của Giải.

- Tiền nộp chuyển vào tài khoản của Công ty VPF:

+ Tên tài khoản: Công ty Cổ phần bóng đá Chuyên nghiệp Việt Nam.

+ Số tài khoản: **171914851789789**

+ Tại: Ngân hàng Thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Ba Đình, TP. Hà Nội (Eximbank - Ba Đình, Hà Nội).

12.2.3 Chi phí cho công tác tổ chức trận đấu

Các CLB chịu trách nhiệm chi phí:

12.2.3.1 Tất cả chi phí liên quan để đảm bảo cho công tác tổ chức và tài trợ truyền thông của các trận đấu trên sân nhà được thực hiện theo đúng quy định.

12.2.3.2 Đóng các khoản lệ phí (nếu có) theo quy định cho tất cả các quảng cáo trên sân (kể cả các bảng quảng cáo của Công ty VPF và các nhà tài trợ của giải).

12.2.3.3 Khi đến sân khách thi đấu: CLB khách tự chi phí di chuyển, ăn, ở, nước uống sinh hoạt và các dịch vụ khác.

12.2.3.4 Bố trí xe đưa đón giám sát, trọng tài từ nơi ở đến địa điểm làm việc (kiểm tra sân, tập luyện, họp, thi đấu ...) và trở về nơi ở trong thời gian lưu trú tại địa phương.

12.2.4 Tiền phạt

- Tiền thẻ phạt (thẻ vàng, thẻ đỏ) tại Giải: Các CLB có trách nhiệm nộp về tài khoản Công ty VPF theo 2 đợt:

+ Đợt 1: Trong vòng 20 ngày sau khi Giai đoạn 1 kết thúc.

+ Đợt 2: Trong vòng 20 ngày sau khi Giải kết thúc.

- Đối với tiền phạt của cá nhân cầu thủ và cán bộ các CLB theo các Quyết định kỷ luật của LĐBĐVN và Công ty VPF: Các CLB có trách nhiệm nộp về tài khoản Công ty VPF theo đúng thời gian quy định trong từng Quyết định kỷ luật.

Công ty VPF sẽ có hình thức xử lý phù hợp với những CLB không chấp hành nghiêm chỉnh thời gian nộp phạt theo quy định trên.

PHẦN D QUY ĐỊNH VỀ ÁP DỤNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

- Điều lệ này áp dụng đối với tất cả các tổ chức và các thành viên tham gia Giải Bóng đá VĐQG LS 2021.

- Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành.

- Chỉ Công ty VPF mới có quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ này bằng các thông báo cụ thể sau khi đã được LĐBĐVN xem xét, thông qua./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Ngọc

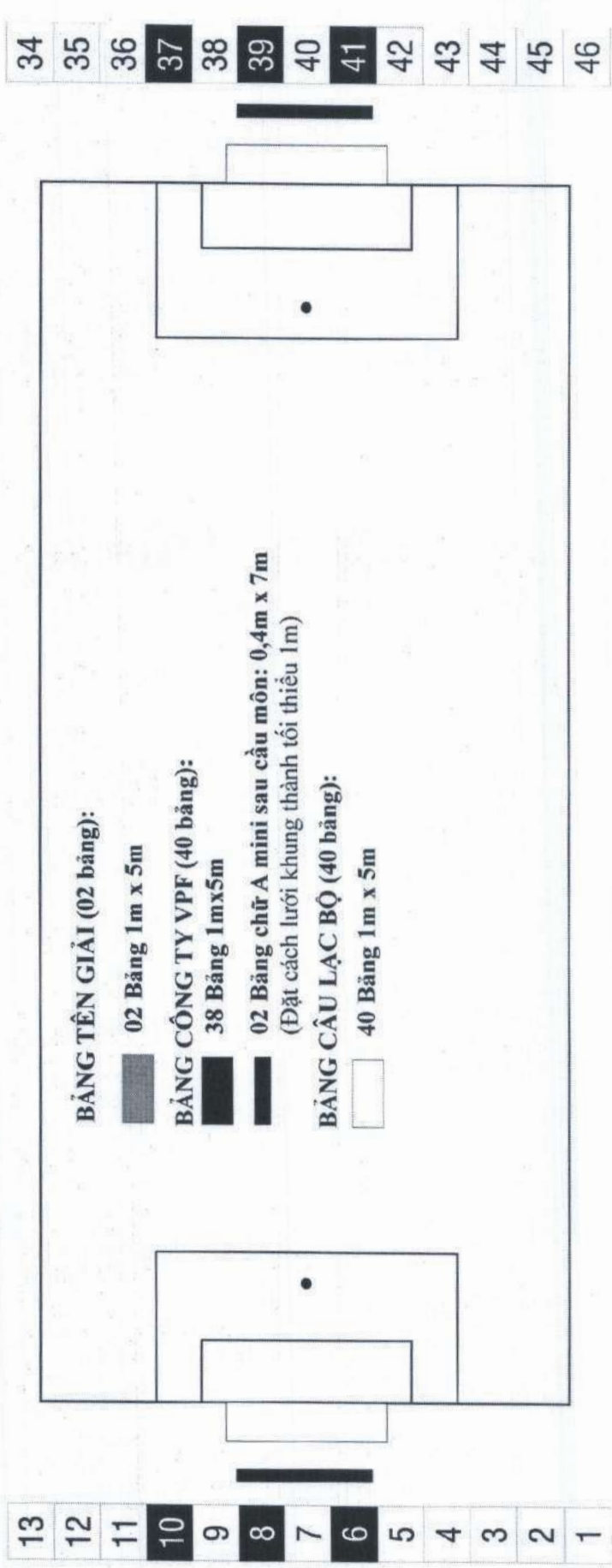


**SƠ ĐỒ ĐẶT BẢNG QUẢNG CÁO TẠI CÁC SVD
GIẢI BÓNG ĐÁ VĐQG LS 2021**

49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72

48

14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33



73 74 75 76 77 78 79 80

